

**Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH  
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**TỔNG CÔNG TY**  
**ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI**  
**HANDICO**  
MST:0100977705

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2021

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1:**

Ngay từ đầu năm 2020, dịch bệnh Covid-19 bùng phát và lan rộng trên toàn thế giới đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình kinh tế nói chung và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ - Tổng công ty nói riêng. Cũng như các doanh nghiệp khác, Công ty mẹ - Tổng công ty phải thực hiện “nhiệm vụ kép” là vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội theo Chỉ thị số 11/CT-TTg của Chính phủ. Trên cơ sở đó, Tổng công ty đã chỉ đạo các đơn vị thành viên, các phòng ban chủ động nghiên cứu, bám sát các văn bản chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, lấy đà tăng trưởng phát triển kinh tế của Chính phủ và UBND Thành phố, tiếp tục duy trì các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, phấn đấu thực hiện tốt nhất kế hoạch năm 2020...

Kết quả, năm 2020 Công ty mẹ - Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các chỉ tiêu mang tính hiệu quả như doanh thu, lợi nhuận (*Cụ thể các chỉ tiêu tại Bảng số 1*).

**2. Những thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ - Tổng công ty:**

**2.1.Thuận lợi:**

Tổng công ty luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan Trung ương và Thành phố trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Tập thể từ các đồng chí lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động luôn đồng lòng, đoàn kết, sáng tạo trong công việc để đạt kết quả cao nhất.

Các nguồn lực con người, tài chính, máy móc thiết bị, trình độ kinh nghiệm quản lý, thương hiệu... đã phát huy hiệu quả, góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng ổn định của Công ty Mẹ - Tổng công ty.

## 2.2.Khó khăn:

Đối với lĩnh vực SXKD chính của Tổng công ty: năm 2020 có nhiều hạn chế do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, trong đó ảnh hưởng nhiều nhất đến hoạt động SXKD của Công ty mẹ - Tổng công ty là việc triển khai đầu tư các dự án, thi công xây lắp các công trình và kinh doanh bất động sản cho thuê. Bên cạnh đó, do các quy định của pháp luật nên cũng gặp khó khăn trong công tác tìm kiếm, phát triển dự án mới.

Công tác thoái vốn Nhà nước một số đơn vị và cổ phần hóa Tổng công ty do các yếu tố khách quan nên chưa đạt được kế hoạch, lộ trình đề ra; Vướng mắc về công tác cổ phần hóa, chuyển hoạt động từ DNNN sang công ty cổ phần của các đơn vị CT8, CT46, CT68 cần tiếp tục tập trung, giải quyết dứt điểm...

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Giá trị thực hiện năm 2020	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con (nếu có)
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	405	406	1.017
a)	Đầu tư dự án	Tỷ đồng	141	142	370
b)	Xây lắp công trình	Tỷ đồng	170	163	176
c)	Cho thuê bất động sản	Tỷ đồng	91	98	442
d)	Sản phẩm khác	Tỷ đồng	3	3	29
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	900	1.344	1.884
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	91	111	346
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	91	111	333
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	60	54	127
6	Kim ngạch Xuất nhập khẩu (Nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (Nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	800	690	
9	Tổng Quỹ lương	Tỷ đồng	96,123	93,789	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	5,083	5,468	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	91,039	88,330	

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

### 1. DA ĐTXD Khu nhà ở cao tầng kết hợp thương mại và dịch vụ công cộng tại ô đất A10 thuộc khu đô thị Nam Trung Yên

**1.1 Mục tiêu chính của dự án:** Khai thác sử dụng quỹ đất hiệu quả đồng bộ HTKT theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và tạo nguồn vốn để thực hiện đầu tư xây dựng tại ô đất A14 khu đô thị Nam Trung Yên.

#### 1.2 Quy mô, công suất:

- Xây dựng Khu nhà ở thấp tầng (ô đất A10/N02) với các chỉ tiêu: Diện tích đất xây dựng khoảng  $10.658,4\text{ m}^2$ ; Tổng diện tích sàn xây dựng khoảng  $38.950,4\text{ m}^2$ ; mật độ xây dựng khoảng 42,47%; Chiều cao công trình 15,7m; Tầng cao công trình 04 tầng.

- Xây dựng Khu nhà ở cao tầng (ô đất A10/NO1) với các chỉ tiêu: Diện tích đất xây dựng khoảng  $2.936\text{ m}^2$ ; Tổng diện tích sàn xây dựng phần nổi khoảng  $86.334,4\text{ m}^2$ , bao gồm: Diện tích sàn công cộng khoảng  $5.324\text{ m}^2$  (trong đó bố trí một phần làm dịch vụ thiết yếu khu ở), diện tích sàn nhà ở khoảng  $77.484\text{ m}^2$ , diện tích sàn kỹ thuật  $3.526,4\text{ m}^2$ ; Mật độ xây dựng khoảng 33,95%; Chiều cao công trình 127,6m; Tầng cao công trình 2-37 tầng; Công trình có 03 tầng ngầm; Diện tích sàn xây dựng phần ngầm  $19.470\text{ m}^2$ .

**1.3 Địa điểm dự án:** Ô đất A10 thuộc Khu đô thị Nam Trung Yên - quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội.

#### 1.4 Diện tích sử dụng đất: $33.740,6\text{ m}^2$

#### 1.5 Các mốc thời gian về dự án:

- Số, ngày phê duyệt quyết định đầu tư: Quyết định số 970/QĐ-HĐTV ngày 14/6/2016.

- Thời gian thực hiện dự án: 2014 - 2019

- Thời gian bắt đầu: 2014

- Thời gian kết thúc: Quý IV/2019

#### 1.6 Tổng mức đầu tư: 3.131 tỷ đồng

#### 1.7 Nguồn vốn:

- Vốn chủ sở hữu: 20% tổng mức đầu tư dự án

- Vốn vay và vốn huy động hợp pháp khác: 80% tổng mức đầu tư dự án.

**1.8 Tình hình thực hiện dự án:** Đã hoàn thành xây dựng theo quy hoạch được duyệt. Chủ đầu tư đang bàn giao các căn hộ còn lại cho khách hàng.

## **2. Dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp văn phòng làm việc và nhà ở cho thuê tại số 5 phố Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội:**

### **2.1 Mục tiêu của dự án:**

- Phù hợp với nhu cầu phát triển đô thị; Tăng hiệu quả khai thác sử dụng đất. Tạo thêm quỹ nhà ở và văn phòng làm việc.

- Cụ thể hóa giải pháp quy hoạch, tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan tạo điểm nhấn cho khu vực và đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực quanh hồ Thành Công.

### **2.2 Qui mô, công suất:**

- Xây dựng 10 căn biệt thự cho thuê 03 tầng với diện tích xây dựng mỗi căn là 119 m<sup>2</sup>. Tổng diện tích đất xây dựng là 1.190 m<sup>2</sup>; Tổng diện tích sàn là 3.350 m<sup>2</sup>.

- Xây dựng Nhà thể dục thẩm mỹ cao 03 tầng với diện tích đất xây dựng là 182 m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn là 532 m<sup>2</sup>.

- Xây dựng Nhà văn phòng nhà làm việc và căn hộ cho thuê cao 9 tầng với 2 tầng hầm, diện tích đất xây dựng là 900 m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn là 8.000 m<sup>2</sup> (*không bao gồm diện tích tầng hầm, tầng áp mái*).

**2.3 Địa điểm dự án:** Số 5 phố Thành Công, phường Thành Công - quận Ba Đình - Hà Nội

**2.4 Diện tích sử dụng đất:** 7.587,3 m<sup>2</sup>

### **2.5 Các mốc thời gian về dự án:**

- Số, ngày phê duyệt quyết định đầu tư: Quyết định số 1578/QĐ-HĐTV ngày 01/12/2014; Quyết định phê duyệt điều chỉnh số 4428/QĐ-HĐTV ngày 17/12/2018; Quyết định phê duyệt điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án số 3282/QĐ-HĐTV ngày 12/12/2019.

- Thời gian thực hiện dự án: Từ quý II/2015 đến Quý I/2021.

+ Thời gian bắt đầu: Quý II/2015

+ Thời gian kết thúc: Quý I/2021

**2.6 Tổng mức đầu tư:** 238.914.000.000 đồng

### **2.7 Nguồn vốn đầu tư:**

- Vốn chủ đầu tư: chiếm 85% tổng mức đầu tư

- Vốn vay: phần còn lại (15%).

### **2.8 Tình hình thực hiện dự án:**

- Chuẩn bị đầu tư: dự án đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư.

- Thực hiện đầu tư:

+ Đã hoàn thành phần thô và hoàn thiện mặt ngoài các công trình nhà biệt thự cho thuê và nhà thể dục thẩm mỹ.

+ Đã hoàn thành phần kiến trúc cảnh quan, sân vườn, tiểu cảnh và HTKT.

+ Hiện tại dự án đang tổ chức thi công công trình Nhà văn phòng làm việc và căn hộ cho thuê cao 09 tầng.

### **3. Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3 và CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Hà Nội**

#### **3.1 Mục tiêu chính của dự án:**

- Cụ thể hóa QHCT Khu đô thị mới Kim Chung đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt. Tạo cảnh quan đẹp đóng góp vào kiến trúc tổng thể Khu đô thị. Sử dụng quỹ đất được giao có hiệu quả.

- Giải quyết nhu cầu về nhà ở xã hội cho các đối tượng được quy định tại Điều 49 và Điều 51 của Luật Nhà ở năm 2014 và Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về Phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

#### **3.2 Quy mô, công suất:**

- Đầu tư xây dựng mới, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong 02 ô đất CT3, CT4, bao gồm: san nền, đường giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, sân vườn cây xanh ...

- Ô đất CT3 đầu tư xây dựng mới 03 đơn nguyên nhà ở chung cư cao tầng có ký hiệu CT3A, CT3B, CT3C; Mỗi tòa nhà cao 12 tầng + 1 tum. Với tổng diện tích sàn xây dựng khoảng  $109.410,2\text{ m}^2$ , trong đó:

Diện tích tầng hầm khoảng  $15.660\text{ m}^2$ .

Diện tích xây dựng tầng 1 khoảng  $7.804\text{ m}^2$ .

Diện tích sàn từ tầng 2 đến tầng tum:  $85.946,2\text{ m}^2$

- Ô đất CT4 đầu tư xây dựng mới 01 nhà ở chung cư cao tầng; Tòa nhà cao 12 tầng + 1 tum

Với tổng diện tích sàn xây dựng  $44.368,7\text{ m}^2$ , trong đó:

Diện tích tầng hầm khoảng  $4.537,0\text{ m}^2$ .

Diện tích xây dựng tầng 1 khoảng  $4.010,0\text{ m}^2$ .

Diện tích sàn từ tầng 2 đến tầng tum:  $35.821,7\text{ m}^2$ .

**3.3 Địa điểm dự án:** Các ô đất CT3, CT4 thuộc khu đô thị mới Kim Chung, xã Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội.

**3.4 Diện tích sử dụng đất:**  $36.964\text{ m}^2$ . Trong đó:

- Ô đất CT3 diện tích  $25.205\text{ m}^2$ .

- Ô đất CT4 diện tích  $11.759\text{ m}^2$ .

### **3.5 Các mốc thời gian về dự án:**

- Số, ngày phê duyệt quyết định đầu tư: Quyết định số 3264/QĐ-HĐTV, HĐQT ngày 17/8/2018.

- Thời gian thực hiện dự án: Quý III/2018 – Quý IV/2020. Trong đó:
  - + Giai đoạn I: Đầu tư xây dựng nhà CT4 từ Quý III/2018 đến Quý IV/2019.
  - + Giai đoạn II: Đầu tư xây dựng nhà CT3 từ Quý IV/2018 đến Quý IV/2020.
- Thời gian bắt đầu: Quý III/2018
- Thời gian kết thúc: Quý IV/2020

### **3.6 Tổng mức đầu tư: 1.233,7 tỷ đồng**

#### **3.7 Nguồn vốn:**

- Vốn tự có: 21,63% tổng mức đầu tư dự án
- Vốn vay và vốn huy động hợp pháp khác: 78,37% tổng mức đầu tư dự án.

#### **3.8 Tình hình thực hiện dự án:**

- Chuẩn bị đầu tư: Đã hoàn thành
- Thực hiện đầu tư:
  - + Đã thực hiện khởi công công trình trên ô đất CT4. Đã hoàn thành thi công công trình, đang thực hiện thủ tục nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.
  - + Đang triển khai giải phóng mặt bằng phần đất thổ cư ô đất CT3.
  - + Đang thực hiện thủ tục thẩm duyệt thiết kế PCCC.
  - + Đang thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh tiến độ dự án).

**BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ TẠI DOANH NGHIỆP (2020)**

(Đơn vị tính: tỷ đồng)

TT	TÊN DỰ ÁN	Tổng vốn đầu tư	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	Vốn khác	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm)
	Dự án nhóm A						
1	DA ĐTXD Khu nhà ở cao tầng kết hợp thương mại và dịch vụ công cộng tại ô đất A10 thuộc khu đô thị Nam Trung Yên	3.130,953	626,191	2.504,762		2.663,067	2014-2020
	Dự án nhóm B						
1	DA ĐTXD khu nhà ở xã hội tại ô đất ký hiệu CT3, CT4 thuộc khu đô thị mới Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội (phần của Tổng công ty)	616,848	133,424	483,424		179,191	2017-2020
2	DA ĐTXD Tổ hợp văn phòng làm việc và nhà ở cho thuê tại số 5 phố Thành Công, Hà Nội	238,914	203,077	35,837		49,039	2015-2021
3	DA ĐT Khu hỗn hợp VP cho thuê - nhà ở tại ô đất 3.10-NO Lê Văn Lương, q.Thanh Xuân (phần của Tổng công ty)	676,481	135,296	541,185		82,098	2013-2021

**III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON:**

Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con do Tổng công ty nắm trên 50% vốn điều lệ, đánh giá tình hình đầu tư vốn và tình hình hoạt động tại các công ty.

## **1. Công ty TNHH MTV Kinh doanh dịch vụ nhà Hà Nội (CT14):**

Công ty TNHH một thành viên Kinh doanh Dịch vụ nhà Hà Nội là Doanh nghiệp Nhà nước 100% vốn thuộc Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội quản lý, được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 01/6/2006, thay đổi lần thứ tư ngày 10/12/2019. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Kinh doanh bất động sản; Xây dựng công trình dân dụng; Giám sát thi công...

Tại thời điểm ngày 31/12/2020, Vốn điều lệ của Công ty là 430 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty đạt 48,5 tỷ đồng, lợi nhuận còn lại nộp về Tổng công ty là 19,6 tỷ đồng.

## **2. Công ty Đầu tư Xây dựng số 2 Hà Nội (CT8):**

Công ty Đầu tư Xây dựng số 2 Hà Nội là Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 6124/QĐ/UBND ngày 17/11/1993 của UBND thành phố Hà Nội trên cơ sở sáp nhập Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị Hà Nội và Công ty Xây dựng số 2 Hà Nội. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhà nước số 109496 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/12/1993, đăng ký thay đổi lần mười một ngày 25/6/2015. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Kinh doanh nhà, văn phòng cho thuê... Công ty được UBND thành phố Hà Nội cho phép cổ phần hóa theo Quyết định số 6680/QĐ-UB ngày 29/9/2005. Tuy nhiên, trong quá trình cổ phần hóa phát sinh những tồn tại, vướng mắc, hiện Công ty chưa hoàn thành công tác cổ phần hóa doanh nghiệp.

Tại thời điểm ngày 31/12/2020, Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 13,4 tỷ đồng.

## **3. Công ty CP Tư vấn Đầu tư XD Phát triển đô thị Hà Nội (CT16):**

Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng Phát triển Đô thị Hà Nội tiền thân là doanh nghiệp Nhà nước, được chuyển đổi theo Quyết định số 1492/QĐ-UB ngày 01/4/2005 của UBND thành phố Hà Nội. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 16/9/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 18/01/2012. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là Kinh doanh bất động sản; Tư vấn thiết kế; Xây dựng các công trình...

Tại thời điểm ngày 31/12/2020, Vốn điều lệ của Công ty là 20 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng phát triển đô thị Hà Nội là 51% Vốn điều lệ, tương đương 10,2 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty đạt 2,85 tỷ đồng, cổ tức nộp về Tổng công ty là 1,07 tỷ đồng.

#### **4. Công ty CP Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội số 68 (CT68):**

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội số 68 được cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 2963/QĐ-UBND ngày 23/7/2008 của UBND thành phố Hà Nội. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy phép đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 19/8/2008, cấp lại lần thứ 9 ngày 28/7/2015. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là Lập, quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư và xây dựng khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp... Tổ chức vận hành khu đô thị, khu dân cư; Xây dựng các công trình.

Tại thời điểm ngày 31/12/2020, Vốn điều lệ của Công ty là 108 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng phát triển đô thị Hà Nội là 65% Vốn điều lệ, tương đương 70,2 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty đạt 38 triệu đồng.

#### **5. Công ty CP Đầu tư xây dựng Khu công nghiệp đô thị HANDICO:**

Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Khu công nghiệp và Đô thị Handico là doanh nghiệp được thành lập để tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp vừa và nhỏ huyện Sóc Sơn trên cơ sở Thông báo số 302/TB-UBND ngày 30/10/2012 của UBND thành phố Hà Nội. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy phép đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 09/10/2014, cấp lại lần thứ 1 ngày 19/11/2014, theo đó, Vốn điều lệ của Công ty là 100 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Khu công nghiệp và Đô thị Handico là 75% Vốn điều lệ, tương đương 75 tỷ đồng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Khu công nghiệp và Đô thị Handico chưa được nhận chuyển giao dự án. Ngày 07/9/2017, UBND thành phố Hà Nội có Văn bản số 4377/UBND-KT cho phép giải thể Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Khu công nghiệp và Đô thị Handico. Ngày 10/5/2021, UBND thành phố Hà Nội có Văn bản số 4182/VP-KT về việc chấm dứt đầu tư Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp vừa và nhỏ huyện Sóc Sơn.

**BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY**

**NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI:**

TT	Tên doanh nghiệp	Tổng vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ (tỷ đồng)	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
<b>I Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</b>											
1	Công ty TNHH MTV Kinh doanh Dịch vụ nhà Hà Nội (CT14)	430	430	772	298,6	61	48,5	19,6	64,8	384,7	
2	Công ty Đầu tư Xây dựng số 2 Hà Nội (CT8) <i>(chưa hoàn thành công tác cổ phần hóa)</i>	47	4,5	1.762,4	721,4	16,8	13,4	-	37	1.554	
<b>II Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối</b>											
1	Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng Phát triển Đô thị Hà Nội (CT16)	20	10,2	200	61,8	3,3	2,85	1,07	5	173,78	
2	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội số 68 (CT68)	108	70,2	390	9,8	0,039	0,038	-	1,7	339	
3	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Khu công nghiệp đô thị HANDICO (chưa bàn giao từ BQL Dự án sang Công ty CP, Vốn điều lệ và tổng vốn đầu tư của công ty mẹ ghi nhận theo Giấy phép đăng ký kinh doanh)	100	75	-	-	-	-	-	-	-	

(Nguồn Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 của các Công ty)

**PHÒNG KẾ HOẠCH TỔNG HỢP**



Nguyễn Đình Quân

**P. PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN**

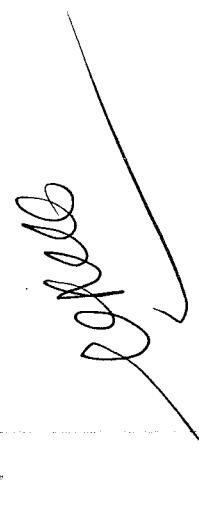


Nguyễn Quốc Tiến



Phan Anh Dung

**PHÒNG ĐẦU TƯ QUẢN LÝ VỐN**



Nguyễn Thị Thu Liệu



Nguyễn Minh Hải